TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 25 - 5 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Toan và bà Trần Thị Vân
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Trọng T – Sinh ngày 01 tháng 6 năm 1992 tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 5, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Trọng T1 (đã chết) và con bà Đinh Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, nhân thân: không; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 176/QĐ-XPHC ngày 01/9/2019 của Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Dương Trọng T 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", Dương Trọng T chưa chấp hành quyết định xử phạt.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 29/9/2021 đến ngày 08/10/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang chấp hành Quyết định tạm giam số 10/2022/HSST-QĐTG ngày 28/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Trần Văn Đ, sinh năm: 1983;
Nơi cư trú: xóm 3, xã A, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

+ Anh Phạm Đức T, sinh năm: 1985
Nơi cư trú: phố 3, phường V, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: ông Nguyễn Văn S (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Trọng T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 28/9/2021, T nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán cho người khác để kiếm lời. T đi xe buýt từ xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô đến đầu cầu Non Nước thuộc xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định với mục đích tìm mua ma túy. Tại đây, T tìm hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy (loại Methamphetamine) với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T chia vào 05 túi ni lông nhỏ hơn, số còn lại vẫn để ở trong túi to, T lấy một ít ma túy để ở trong túi to ra để sử dụng. Toàn bộ số ma túy nói trên T cất giấu trên người và trong phòng ngủ để có ai hỏi mua thì bán. Cùng ngày, T đã bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Trần Văn Đ sinh năm 1983 trú tại xóm 3, xã Ân Hoà, huyện Kim Sơn, cụ thể:

Hồi 15 giờ 34 phút, ngày 28/9/2021, Trần Văn Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, lắp sim số 0877719748 gọi đến số điện thoại 0342442842 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng của T, hỏi mua 01 túi ma tuý với giá 300.000 đồng, T đồng ý. Khoảng 17 giờ 23 phút cùng ngày, Đ tiếp tục gọi cho T, hỏi mua ma túy, lúc này T đang ở nhà nên hướng dẫn cho Đ đến nhà mình ở xóm 5, xã K, huyện Yên Mô. Khoảng 10 phút sau, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không rõ biển kiểm soát đến cổng nhà T thì gặp T từ trong nhà đi ra cầm theo 01 túi ma túy. Đ đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền và đưa lại cho Đ 01 túi ma tuý.

Trên đường cầm túi ma túy đi về, do muốn mua thêm ma túy để sử dụng nên hồi 17 giờ 47 phút ngày 28/9/2021, Đ tiếp tục gọi điện thoại cho T hỏi mua thêm 01 túi ma tuý với giá 300.000 đồng, T đồng ý. Khoảng 10 phút sau, Đ quay lại đến trước cổng nhà T, T đi ra gặp Đ, Đ đưa cho T 300.000 đồng, T cầm tiền và đưa lại cho Đ 01 túi ma tuý. Hai túi ma túy Đ mua được của T, Đ mang về nhà và đã sử dụng hết.

Hồi 10 giờ 20 phút, ngày 29/9/2021, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma tuý - Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cho biết tại nhà của Dương Trọng T có nhiều đối tượng tụ tập ra vào, có biểu hiện mua bán ma tuý, tổ công tác đã đến nhà Dương Trọng T kiểm tra. Khi thấy tổ công tác đến, T đang đứng ở cửa định đi vào nhà thì tổ công tác yêu cầu T đứng lại để làm việc đồng thời phát hiện trên tay phải của T đang cầm vật nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, T khai báo vật cầm trên tay là ma tuý để bán cho người khác kiếm lời. Tổ công tác yêu cầu T giao nộp, T chấp hành giao nộp cho tổ công tác 02 túi ni lông màu trắng trong đều có kích thước (1,5x02)cm, một túi có gờ mép màu xanh, bên trong mỗi túi đều có chất tinh thể màu trắng. Ngay tại chỗ tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 02 túi ni lông trong 01 phong bì dán kín mép ký hiệu Q.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Trọng T, đã phát hiện, thu giữ: Tại mặt đất dưới gầm bàn kê trong phòng ngủ thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong bao thuốc có 02 túi ni lông màu trắng trong, nhìn vào bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng: Túi thứ nhất có gờ mép túi

bằng nhựa mầu trắng, trên mép túi có đường kẻ ngang màu xanh kích thước (03x3,5)cm. Túi thứ hai có gờ mép túi bằng nhựa mầu trắng kích thước (1,5x1,5)cm. Được niêm phong trong phong bì dán kín mép ký hiệu K3.

Trên mặt giường phía đầu giường thu giữ 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có in chữ STING. Trên nắp có 02 lỗ tròn, lỗ thứ nhất gắn đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh đỏ, chiều dài là 23cm, đường kính ống hút là 0,5cm; lỗ thứ hai gắn 01 đoạn ống thuỷ tinh màu trắng trong, đường kính chỗ bé nhất là 0,5cm, chiều dài ống thuỷ tinh là 16cm, một đầu hình phễu. Niêm phong trong túi niêm phong mã số PS2A ký hiệu PS2-041355 dán kín mép.

Thu giữ trên mặt giường phía cuối giường: 01 điện thoại di động Iphone màu hồng, niêm phong trong phong bì ký hiệu K1; 10 túi ni lông cùng kích thước, giống nhau, có gờ mép túi bằng nhựa mầu trắng, trên mép túi có đường kẻ ngang màu xanh, kích thước túi ni lông là (03x04)cm; 02 túi ni lông cùng kích thước, giống nhau, có gờ mép túi bằng nhựa mầu trắng, trên mép túi có đường kẻ ngang màu xanh, kích thước túi ni lông là (01x2,5)cm. Được niêm phong trong phong bì dán kín mép ký hiệu K2.

Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình, Dương Trọng T khai nhận, ngày 28/9/2021 Thụ đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn Đ. Tiến hành xác minh và triệu tập Trần Văn Đ đến làm việc, Đ khai nhận hành vi 02 lần mua bán trái phép chất ma túy với Dương Trọng T và sử dụng chiếc điện thoại Mastel, lắp sim số 0877719748 để gọi điện thoại và ghi âm cuộc gọi mua bán ma túy với T; chiếc điện thoại Samsung (không lắp sim) Đ dùng để ghi hình, quá trình mua bán ma túy với T. Hai chiếc điện thoại này Đ khai mượn và đã trả cho Phạm Đức T. Quá trình làm việc, T đã tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại nêu trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành kiểm tra, phát hiện tại phần Quản lý tài liệu của chiếc điện thoại Mastel màu đen lưu 03 tập tin ghi âm có nội dung liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy giữa T và Đ; tại phần Ảnh – Video của chiếc điện thoại Samsung có 01 tập tin video có hình ảnh trao đổi mua bán ma túy giữa T và Đ. Các tập tin ghi âm lưu vào 01 đĩa DVD ký hiệu D1 và tệp tin video được lưu vào 01 đĩa ký hiệu D2.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu Q và phong bì ký hiệu K3 để cân xác định khối lượng các chất tinh thể màu trắng đã thu giữ. Bên trong phong bì Q có 02 túi ni lông màu trắng trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông kích thước (1,5x02)cm là 0,1850 gam ký hiệu M1; trong túi ni lông kích thước (1,5x02)cm có gờ mép màu xanh là 0,1617 gam ký hiệu M2. Bên trong phong bì K3 có 02 túi ni lông màu trắng trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, khối lượng chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông kích thước (1,5x1,5)cm có gờ mép bằng nhựa màu trắng là 0,2254 gam ký hiệu M3; trong túi ni lông kích thước (3x3,5)cm có gờ mép bằng nhựa màu trắng, trên mép túi có đường kẻ ngang màu xanh là 1,3184 gam ký hiệu M4. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Dương Trọng T.

Tại bản kết luận giám định số 745/KLGĐ-PC09-MT ngày 07/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu chất tinh thể mầu

trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1850gam; ký hiệu M2 có khối lượng 0,1617gam; ký hiệu M3 có khối lượng 0,2254gam; ký hiệu M4 có khối lượng 1,3184gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 là 1,8905 gam.

Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 đều là ma tuý, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình đã trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đối với 01 tập tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không.

Tại bản kết luận số 869/KLGĐ-PC09-KTS&ĐT ngày 26/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định".

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Dương Trọng T ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Dương Trọng T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Trọng T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 29/9/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Trọng T từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 600.000 đồng là khoản thu lợi bất chính của Dương Trọng T trong việc bán ma túy cho Trần Văn Đ. Do số tiền này chưa thu giữ được nên buộc bị cáo Dương Trọng T phải nộp lại số tiền 600.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động Iphone màu hồng thu giữ của Dương Trọng T.

* Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy thu giữ của Dương Trọng T còn lại sau khi giám định là 1,6577 gam Methamphetamine;

+ 12 túi ni lông thu giữ của Dương Trọng T;

+ 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có in chữ STING, 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng;

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Q, K3, 04 túi ni lông.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Trọng T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Dương Trọng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút và 18 giờ ngày 28/9/2021 tại nhà của mình thuộc xóm 5, xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Dương Trọng T có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Trần Văn Đ, mỗi lần Thụ bán 01 túi ni lông đựng chất ma túy với số tiền mỗi túi là 300.000 đồng. Hồi 10 giờ 20 phút ngày 29/9/2021 tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma tuý - Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang Dương Trọng T cất giữ trái phép 0,3467 gam Methamphetamine trên người. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Trọng T, thu giữ 1,5438 gam Methamphetamine đựng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Tổng số ma túy thu giữ của T là 1,8905 gam Methamphetamine. Số ma túy trên, T cất giữ nhằm mục đích bán cho người khác để thu lời bất chính.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi

pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý tàng trữ 1,8905 gam Methamphetamine để bán cho người khác thu lời bất chính và đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn Đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo có 01 tiền sự về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[4] Về hình phạt: bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Bị cáo Dương Trọng T là người trưởng thành, mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Dương Trọng T.

[5] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Non Nước thuộc xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, bị cáo không biết cụ thể tên, tuổi, địa chỉ của người này, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với người đàn ông tên là Bình cho Trần Văn Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không rõ biển kiểm soát để Đ sử dụng đi mua ma túy, Đ không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, Dương Trọng T còn khai nhận còn bán ma túy cho một số người tại nhà mình nhưng bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này đồng thời bị cáo cũng không nhớ thời điểm bán ma túy là khi nào, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel lắp sim số 0877719748 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (không lắp sim), Trần Văn Đ sử dụng để gọi điện thoại và ghi âm, ghi hình quá trình mua bán ma túy với Dương Trọng T. Hai chiếc điện thoại này là tài sản của anh Phạm Đức T. Quá trình Đ sử dụng để giao dịch mua bán ma túy với T, anh T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 02 chiếc điện thoại nêu trên cho anh Phạm Đức T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo Dương Trọng T bán ma túy cho Trần Văn Đ thu lợi bất chính 600.000 đồng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, do chưa thu giữ được số tiền trên nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền 600.000 đồng là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone, vỏ màu hồng thu giữ của Dương Trọng T là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với số ma túy thu giữ của Dương Trọng T còn lại sau khi giám định là 1,6577 gam Methamphetamine; 12 túi ni lông thu giữ của Dương Trọng T; 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có in chữ STING, 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Q, K3, 04 túi ni lông là công cụ, phương tiện phạm tội, vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị hoặc không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Trọng T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Dương Trọng T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 29/09/2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Trọng T 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động Iphone, vỏ màu hồng thu giữ của Dương Trọng T;

+ Buộc Dương Trọng T phải nộp lại số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy thu giữ của Dương Trọng T còn lại sau khi giám định là 1,6577 gam Methamphetamine được đựng trong 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, trên mặt phong bì ghi: Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ:"Dương Trọng T, SN1992 xảy ra ngày 29/9/2021 tại xã Khánh Thịnh, huyện Yên Mô, NB. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1=0,1440 gam; M2=0,1234 gam; M3=0,1784 gam; M4=1,2119 gam đều là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong";

+ 12 túi ni lông thu giữ của Dương Trọng T được đựng trong phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật;

+ 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai có in chữ STING, 01 đoạn ống hút bằng nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng được đựng trong phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật;

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Q, K3, 04 túi ni lông được đựng trong phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô ngày 29/4/2022.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Dương Trọng T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh